

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: **37/2021/HS-ST**

Ngày: 27/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng Ni.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Tám – Cán bộ hưu trí.

2. Bà Đặng Thị Tiềm – Cán bộ hưu trí.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa có:* Ông Trần Văn Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Minh P (M), sinh ngày 26 tháng 5 năm 1995 tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp X, xã X, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh Ph và bà Đặng Thu H; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Trường tiểu học K.

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Kim G. Chức vụ: Hiệu trưởng (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố B, phường B, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn Minh T, sinh năm: 1985 (vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố H, phường B, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

2. Chị Nguyễn Thị Kiều Tr, sinh năm: 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố H, phường B, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh P là nhân viên của quán H tọa lạc khu phố A, phường A, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, do Nguyễn Văn Minh T làm chủ, có nhiệm vụ đổ rác hằng ngày. Do thấy quán không có thùng chứa rác nên khoảng 02 giờ ngày 23/10/2020, sau khi dọn dẹp quán, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37Z7 – 5808 về nhà. Khi đi trên đường Cao Đăng C, đoạn trước nhà nghỉ T thuộc khu phố Y, phường B, thị xã Cai Lậy, P nhìn thấy thùng đựng rác của trường tiểu học K để cạnh bên đường nên nảy sinh ý định trộm cắp. P một tay điều khiển xe mô tô, một tay kéo thùng rác về để tại quán H sử dụng.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 thùng rác màu xanh, loại FPS660 có nắp đậy, 02 bánh xe đặc đường kính 300cm, 01 bánh xe dẫn hướng đường kính 200cm, có cổ bằng sắt; 01 xe mô tô biển kiểm soát 37Z7 – 5808, màu đỏ; 01 nón bảo hiểm màu xanh.

Cáo trạng số 47/CT-VKSTXCL ngày 10/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Trần Minh P tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh P thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Minh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Minh P từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về vật chứng: đối với thùng rác đã trả lại cho bị hại nên không xem xét, đối với nón bảo hiểm màu xanh có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy, bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Trần Minh P, bị hại Trường tiểu học K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn Minh T và chị Nguyễn Thị Kiều Tr không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 23/10/2020, tại khu phố Y, phường B, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Trần Minh P có hành vi lén lút lấy trộm thùng rác của trường tiểu học K.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh P thừa nhận hành vi phạm tội. Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo P phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[4] Về giá trị tài sản bị chiếm đoạt: Bản Kết luận định giá số 14 ngày 07/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Cai Lậy kết luận 01 thùng rác 660L bánh đặc cổ sắt bị chiếm đoạt trị giá 5.978.000 đồng.

[5] Cáo trạng số 47/CT-VKSTXCL ngày 10/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy và lời luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Minh P tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[6] Bị cáo Trần Minh P đã lợi dụng đêm khuya vắng người để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng để nhận thức hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội; nhưng do tham lam và có ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Minh P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Minh P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trường tiểu học K đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo P bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả lại cho bị hại trường tiểu học K 01 thùng rác màu xanh, loại FPS660 có nắp đậy, 02 bánh xe đặc đường kính 300cm, 01 bánh xe dẫn hướng đường kính 200cm, có cổ bằng sắt theo quyết định xử lý vật chứng số 24 ngày 10/4/2021 và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 10/4/2021, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 37Z7 – 5808, Trần Minh P khai là của Trần Minh Ph (cha P) mua của người không rõ họ tên, chưa sang tên nhưng hiện tại ông Ph đã bỏ địa Ph đi không rõ lý do nên chưa xác minh được. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tiếp tục tạm giữ xe mô tô trên để làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với nón bảo hiểm màu xanh có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với Nguyễn Văn Minh T có nói Trần Minh P tìm đồ chứa rác, sau đó T và Nguyễn Thị Kiều Tr (vợ T), thấy P đem thùng rác về chứa rác nên hỏi thì P nói mượn chứa rác đỡ vài ngày trả. Do T và Trang không biết P trộm thùng rác nên Viện kiểm sát không truy tố là có căn cứ.

[12] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ.

[13] Về án phí: Bị cáo Trần Minh P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Minh P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy nón bảo hiểm màu xanh.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Minh P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDTXCai Lậy;
- Cơ quan THADSTX Cai Lậy;
- Bị cáo; bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Dương Thị Hằng Ni

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDTXCai Lậy;
- Cơ quan THADSTX Cai Lậy;
- Bị cáo; bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lê Thị Hồng T

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ 00 ngày 27 tháng 10 năm 2021;
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng Ni.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tám và bà Đặng Thị Tiềm
Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 11
tháng 6 năm 2021 đối với:
Trần Minh P, sinh ngày 26/5/1995 tại xã Phú An, huyện Cai Lậy, Tiền Giang;
Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Minh P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 bộ luật Hình sự năm 2015, điểm c khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy nón bảo hiểm màu xanh.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

3. Về các vấn đề khác:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Buộc bị cáo Trần Minh P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 27 tháng 10 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

